

Số: 116/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 21 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 60/2023 ngày 12/8/2023 tại UBND phường Đ, quận B, thành phố H.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 98/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2025, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Anh Phạm Văn T**, sinh năm 1973;

Nơi cư trú: Thôn 1 Tân, xã T, huyện T, tỉnh H.

- **Chị Phạm Thị X**, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Tập thể TT Đ C, phường T, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị X và anh Phạm Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 12/8/2023 tại UBND phường Đ, quận B, thành phố H. Anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung và không thể đoàn tụ. Nay cả hai xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] **Về con chung:** Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] **Về tài sản chung và nợ chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị X và anh Phạm Văn T tự nguyện chịu cả 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị X và anh Phạm Văn T.

- *Về con chung:* Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2/ Về lệ phí: Chị Phạm Thị X và anh Phạm Văn T tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số: 0075668 ngày 13/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh T, chị X đã nộp đủ lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Q